TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày: 28-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Trọng Hân**

Thẩm phán: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Văn Hòa**

Ông **Đoàn Văn Tâm**

Ông: **Trịnh Nam Trung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thu Hồ** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Chí B (Bảo Tr), sinh năm: 03/02/2000. Nơi cư trú: Ấp Ranh H, xã Bình Gi, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Thanh T và bà Phan Ngọc C; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 06/11/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:

Luật sư **Võ Văn M** – Thuộc đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. Có mặt

- Người bị hại:

Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1991. Có mặt

Nơi cư trú: Ấp Lung L, xã Kiên B, huyện Kiên L, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*

Bà **Phan Ngọc C**, sinh năm 1979 (Mẹ bị cáo). Có mặt

Nơi cư trú: Ấp Ranh H, xã Bình Gi, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 13/5/2018, Trương Chí Bả (Bảo Tr) sinh ngày 03/02/2000 đang uống rượu ở quán "AT" thuộc thị trấn Kiên L, huyện Kiên L, tỉnh Kiên Giang thì Phạm Hồng Kh điện thoại cho B nhờ B đến đám nhóm họ gần nhà Kh ở Tổ 3, ấp Kiên S, xã Kiên B, huyện Kiên L, tỉnh Kiên Giang để khuyên can việc Phạm Khánh Th (Thành Ch, em ruột Kh) xảy ra cự cãi với một số người trong đám nhóm họ. B nghe vậy nên rủ thêm Xà Hoàng Th (Thành Xà Tr) đi cùng. B mượn xe honda của anh Nguyễn Văn Th điều khiển xe chở Thành Xà Tr đến nhà Kh. B đi vào nhà Kh thì thấy Thành Ch đang ngồi khóc nên B đi qua đám nhóm họ để hỏi rõ ai đánh Thành Ch. B đi vào đám nhóm họ thì gặp Nguyễn Văn H đang ngồi trong bàn tiệc, B đến gần H và hỏi: "Có thấy thằng đầu vàng nào lúc nãy đòi đánh em tao không?", không nghe H trả lời nên B đi về nhà Kh (Bút lục 138, 205, 207). Vào nhà Kh, Bảo thấy Thành Ch vẫn ngồi khóc nên B bực tức đi đến chỗ sửa xe nhà Kh lấy một cây dao thái lan cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 21cm, cầm bằng tay phải đi qua đám nhóm họ để tìm người mâu thuẫn với Thành Ch đánh. B chạy qua đến gần đám nhóm họ thì gặp H đang đứng ngoài đường lộ, cách rạp cưới khoảng 07-08 mét. Bảo đi đến hỏi H: "nãy giờ có thấy thằng đầu vàng nào đòi đánh Th em tao không?", H nói với B: "không biết, đám cưới của thằng B bỏ qua đi", nói xong H leo lên xe honda của Nguyễn Lý T đang đậu chờ chở H về, liền lúc này B đi đến phía sau lưng của H, tay trái B câu cổ H, tay phải cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào ngực phải, vai, lưng và tay trái của H. Đâm H xong, B cầm dao đi đến nhà Kh lấy xe honda chở Thành Xà Tr và Thành Ch đi về hướng Hà T, chạy cách hiện trường khoảng 30 mét B quăng bỏ cây dao gây án. Đến thị trấn Kiên L, Thành Xà Tr xuống xe, B chở Thành Ch đến Hà T uống rượu cùng với bạn của B. Sau đó, B lấy xe chạy về thị trấn Kiên L trả xe cho Th rồi đi thành phố Hồ Chí Minh trốn. Riêng H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Kiên L, sau đó chuyển Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị đến ngày 25/5/2018 thì xuất viện. Hậu quả Nguyễn Văn H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 61% (Sáu mươi mốt

phần trăm). Ngày 06/11/2018, Trương Chí B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương khởi tố và bắt tạm giam cho đến nay.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 537/KL-PY ngày 19/10/2018 của Trung tâm Pháp y Kiên Giang đã kết luận đối với bị hại Nguyễn Văn H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng xương bả vai trái (02 vết), ngực phải, cẳng tay trái (02 vết) và sẹo mổ.

- Tràn khí – tràn dịch màng phổi 2 bên đã được điều trị ổn.

- Thủng cơ hoành phải, thủng gan phải, thủng thận phải, đã phẫu thuật khâu cơ hoành, khâu gan và khâu thận phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 61% (Sáu mươi mốt phần trăm)

*** Vật chứng vụ án:**

Một cây dao thái lan cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 21cm, cán dao màu đen dính nhớt dài khoảng 10cm, mũi nhọn nhưng bị gãy phần mũi khoảng 0,5 - 01cm, bị can khai đã quăng bỏ cách hiện trường gây án khoảng 30 mét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSTKG-P2 ngày 12/7/2019 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trương Chí B về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và xác định vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trương Chí B 9 – 10 năm tù

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Trương Chí B có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại số tiền 95.000.000 đồng bao gồm 20.000.000 đồng điều trị thương tích, 45.000.000 đồng ngày công lao động và 30.000.000 đồng tiền tổn thất

tinh thần.

**Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:*

Luật sư đồng ý cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân của vụ án, sự việc xảy ra giữa bị cáo và bị hại không hề có thù oán trước, nguyên nhân là do bị cáo có uống rượu từ trước, bị người thân gọi về giải quyết mâu thuẫn. Bị cáo bị say rượu không làm chủ được bản thân mình. Bị cáo rất hối hận về hành vi đã gây ra, tác động gia đình bồi thường cho người bị hại. Mặt khác bị cáo phạm tội chưa đạt, thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, hiểu biết pháp luật bị hạn chế, hoàn cảnh gia đình vô cùng khó khăn, bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự cho bị cáo mức án thấp nhất khi lượng hình.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 95.000.000 đồng và xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phan Ngọc C đồng ý tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo, không yêu cầu trả lại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo không nói gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Chí B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 13/5/2018,

bị cáo Trương Chí B ở ấp Ranh H, xã Bình Gi, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên Giang sau khi đã uống rượu thì được Phạm Hồng Kh điện thoại kêu Bảo đến đám nhóm họ gần nhà Kh ở Tổ 3, ấp Kiên S, xã Kiên B, huyện Kiên L, tỉnh Kiên Giang để khuyên can Phạm Khánh Th (Em ruột Kh) đang xảy ra mâu thuẫn với một số người tại đám nhóm họ. B thấy vậy nên rủ thêm Xà Hoàng Th đi cùng. B đi đến nhà Kh thì thấy Phạm Khánh Th đang ngồi khóc nên B đi qua đám nhóm họ để hỏi ai đánh Phạm Khánh Th. Đến đám nhóm họ B gặp Nguyễn Văn H, B đến gần H và hỏi: "Có thấy thằng đầu vàng nào lúc nãy đòi đánh em tao không?", không nghe H trả lời nên B đi về nhà Kh, thấy Phạm Khánh Th vẫn ngồi khóc nên B bực tức đi đến chỗ sửa xe nhà Kh lấy một cây dao thái lan cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 21cm, cầm bằng tay phải tiếp tục đi qua đám nhóm họ. B chạy qua đến gần đám nhóm họ thì gặp H đang đứng ngoài đường lộ, cách rạp cưới khoảng 07-08 mét. B đi đến hỏi H: **"**B hỏi H "Nãy giờ có thấy thằng đầu vàng nào đòi đánh Th em tao không", H nói với B "Không biết, đám cưới của thằng B bỏ qua đi". Nói xong H leo lên xe honda của Nguyễn Lý T đang đậu chờ chở H về. B liền đi đến phía sau lưng của H, tay trái câu cổ H, tay phải cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào ngực phải, vai, lưng và tay trái của H. H được mọi người đưa đi cấp cứu kịp thời nên bị thương tích 61%. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trương Chí B về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Người bị hại Nguyễn Văn H tuy không chết nhưng hành vi của bị cáo Trương Chí B là côn đồ, vô cớ. Bị cáo vừa đến đám nhóm họ trong khi không biết ai là người đánh Th, em Kh nhưng bị cáo lập tức có hành động dùng dao thái lan đâm nhiều nhát vào vùng trọng yếu của người bị hại. Về ý thức chủ quan, bị cáo buộc phải biết hành vi của bị cáo hoàn toàn có thể gây ra cái chết cho người bị hại mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện điều này. Người bị hại không chết là nằm ngoài mong muốn của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo không những tác động tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương mà còn trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và gây tổn thất nặng nề về mặt tinh thần cho người bị hại. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì mà bị cáo đã ra tay giết bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường các quy định của pháp luật, xem nhẹ tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần thiết phải quyết định cho bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian dài mới đủ sức giáo dục đối với bản thân bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đã động viên gia đình bồi thường cho người bị hại được 45.000.000 đồng, người bị hại xin giảm án cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm

b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự để xem xét mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Về quan điểm của vị luật sư: Luật sư đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về quan điểm đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát:

Vị đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ và mức án cho bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm bồi thường:

Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền sau:

Chi phí điều trị: 20.000.000 đồng (Bao gồm tiền ăn uống, đi lại và tiền thuốc ngoài danh mục bảo hiểm)

Ngày công lao động: 45.000.000.000 đồng

Tổn thất tinh thần: 30.000.000 đồng

Bị cáo B cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch đối với số tiền chưa bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Chí B (Bảo Tr)** phạm tội "Giết người".

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trương Chí B (Bảo Tr) 09 (Chín) năm tù.** Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/11/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận bị cáo Trương Chí B bồi thường cho người bị hại các khoản tiền sau:

Chi phí điều trị: 20.000.000 đồng (Bao gồm tiền ăn uống, đi lại và tiền thuốc ngoài danh mục bảo hiểm)

Ngày công lao động: 45.000.000 đồng

Tổn thất tinh thần: 30.000.000 đồng

Tổng cộng là: 95.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Bảo đã bồi thường được 45.000.000 đồng. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại là 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (2);
- Bị cáo (2);
- Đương sự (9);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Luật sư (2)
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Hân